TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 12 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Chất

Bà Trần Thị Lệ Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Văn C, sinh năm 1994 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú xóm I, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C1 và bà Đỗ Thị N; có vợ Trần Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2012/HSST ngày 16/3/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình và bản án hình sự phúc thẩm số 387/2012/HSPT ngày 26/7/2012 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt Vũ Văn C 15 năm tù về tội "Giết người", tiếp tục bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại số tiền 33.060.000 đồng, cấp dưỡng cho 02 con của bị hại mỗi cháu mỗi tháng 600.000 đồng kể từ ngày 20/12/2011 đến khi các cháu đủ 18 tuổi; cấp dưỡng cho mẹ của bị hại 300.000 đồng/tháng, kể từ ngày 20/12/2011 cho đến khi mẹ bị

hại chết; 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí cấp dưỡng và 1.653.000 án phí dân sự sơ thẩm. Vũ Văn C chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020; ngày 12/10/2012 bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đã chấp hành xong các khoản án phí theo quy định; ngày 20/3/2013, đã chấp hành xong số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm. Vũ Văn C đã cấp dưỡng cho con của bị hại đến 18 tuổi, hiện vẫn đang cấp dưỡng mẹ bị hại. Vũ Văn C phạm tội dưới 18 tuổi và từ khi chấp hành xong hình phạt chính không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn 02 năm nên lần phạm tội trên được coi không có án tích; bị cáo đang chấp hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

- *Người chứng kiến:* Chị Trần Thị H, sinh năm 2001; anh Dương Mạnh M, sinh năm 1986 (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn C đã nảy sinh ý định đánh bạc trực tuyến trên phần mềm "HIT CLUB" không được cấp giấy phép hoạt động ở Việt Nam. Vũ Văn C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y72 5G, màu tím xanh, tải phần mềm HIT CLUB, đăng ký tài khoản với tên hiển thị là "choegodiaoi" liên kết với số thuê bao 0976.167.662 và tài khoản ngân hàng A1 số 3309205312571, hình thức đánh bạc "xóc đĩa". Giá trị quy đổi 1 VNĐ tương ứng với 1$ trong tài khoản đánh bạc, tỷ lệ trả thưởng với các mức như sau: Đặt chẵn, lẻ với tỷ lệ trúng thưởng là 98%, ngoài ra còn các cửa với tỷ lệ trúng đặt 1: 3,9 và 1: 15. Nếu muốn rút tiền VNĐ, C sẽ chuyển tiền từ tài khoản đánh bạc sang tài khoản ngân hàng của mình.

Ngày 09/5/2024, Vũ Văn C đã nạp từ tài khoản ngân hàng của mình vào tài khoản đánh bạc 05 lần với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 14.000.000 đồng, cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 38 phút đến 22 giờ 13 phút ngày 09/5/2024, Vũ Văn C chơi 56 ván, đặt cược tổng số tiền 76.309.900 đồng. Kết quả thắng 28 ván, thua 28 ván với số tiền 49.475.690 đồng. Trong quá trình đánh bạc C đã 03 lần rút số tiền 34.500.000 đồng từ tài khoản đánh bạc sang tài khoản của mình cụ thể lần 1 rút số tiền 12.500.000 đồng, lần 2 rút số tiền 18.000.000 đồng,

lần 3 rút số tiền 4.000.000 đồng còn lại trong tài khoản số tiền là 2.705.947 VNĐ, C tiếp tục sử dụng đánh bạc đến hồi 22 giờ 13 phút ngày, C thua hết toàn bộ số tiền trong tài khoản đánh bạc nên đăng xuất khỏi ứng dụng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc ngày 09/5/2024 của C là 125.785.590 đồng.

Đến 14 giờ 10 phút ngày 10/5/2024, Vũ Văn C bị Tổ công tác của Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình và Công an xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình kiểm tra, C tự giác khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Vũ Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y72 5G, màu tím xanh, lắp sim số 0976.167.662 mà C sử dụng để đánh bạc.

Tại Công văn số 1349/PTTH&TTĐT ngày 24/5/2024 của Cục P và Thông tin điện tử - Bộ T2 trả lời: *"Các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc qua mạng là hành vi bị nghiêm cấm theo pháp luật hiện hành. Cục không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho các phần mềm trò chơi liên quan đến phần mềm HIT CLUB và ứng dụng HIT".*

Tại Kết luận giám định số 637/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 17/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: "*Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn SMS, Z, M1, dữ liệu hình ảnh, dữ liệu lịch sử giao dịch cược, nạp, rút tiền trong tài khoản ứng dụng HIT CLUB đã bị xóa trên điện thoại di động gửi giám định liên quan đến nội dung đánh bạc".*

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-KS ngày 11 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Văn C về tội "Đánh bạc" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội "Đánh bạc";

Áp dụng các điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.0000 đến 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y72 5G, màu tím xanh và số tiền 34.500.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong và 01 sim điện thoại có số ICCID 8984048000313572805.

Bị cáo Vũ Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt để yên tâm cải tạo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người những chứng kiến. Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản sự việc do Công an huyện K lập ngày 10/5/2024 tại xóm I, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình (BL 29); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 30): Công văn số 1349/PTTH&TTĐT ngày 24/5/2024 của Cục P, truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ T2 (BL 164); thông tin chủ tài khoản và sao kê lịch sử giao dịch của Vũ Văn C từ ngày 01/5/2024 đến 10/5/2024 (BL 167-172) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 38 phút đến 22 giờ 13 phút ngày 09/5/2024, tại xóm I, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Vũ Văn C đã có hành vi đánh bạc trực tuyến được thua bằng tiền trên điện thoại di động của mình bằng hình thức "xóc đĩa" trên phần mềm HIT CLUB với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 125.785.590 đồng.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc trực tuyến trên mạng Internet như đã nêu trên là trái phép, là cố ý xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trị an tại địa phương.

Theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự: Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới

5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a).....

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo Vũ Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ, vợ không có việc làm thường xuyên đau yếu, là lao động chính trong gia đình, bố già yếu do bị bệnh tuổi già có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội "Giết người" tuy nhiên tại thời điểm phạm tội năm 2011 bị cáo dưới 18 tuổi và từ khi chấp hành xong hình phạt chính (ngày 27001/2020) bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn 02 năm nên lần phạm tội trên đương nhiên được án tích theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 107 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội mới thuộc tội phạm rất nghiêm trọng do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y72 5G, màu tím xanh là công cụ, phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo quy định định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đối với 01 phong bì niêm phong và 01 sim có số ICCID 8984048000313572805 không có giá trị và không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 34.500.000 đồng trong quá trình đánh bạc bị cáo đã rút về tài khoản và đã tiêu sài cá nhân hết. Đây là tiền bị cáo có được do phạm tội mà có theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về một số tình tiết liên quan đến vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình không xác định được người điều hành, tổ chức hoạt động đánh bạc thông qua phần mềm HIT CLUB do máy chủ đặt ở nước ngoài, không có tên trong danh sách phần mềm được quản lý tại Việt Nam.

Đối với các tài khoản ngân hàng do phần mềm cung cấp để Vũ Văn C chuyển tiền đánh bạc gồm: các tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (B) số 8871344491 mang tên Châu Kim L, sinh năm 1964 trú tại tổ A, ấp C, xã A, huyện T, tỉnh An Giang nhận 2.000.000 đồng; số 8881911710 mang tên Dương Thị Thu

H1, sinh năm 2001 trú tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa nhận 5.000.000 đồng; số 8831523515 mang tên Phạm Thị Kim T, sinh năm 1986 trú tại 1 khu phố B, phường T, quận A, thành phố Hồ Chí Minh nhận 3.000.000 đồng. Tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Á (A2) số 9893507 mang tên Nguyễn Hoàng N1, sinh năm 1993 trú tại thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình nhận 2.000.000 đồng. Tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Đ1 số 111572193 mang tên Phùng Ngọc A trú tại ấp A, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An nhận 2.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định không có người tên Phùng Ngọc A, Nguyễn Hoàng N1 đăng ký hộ khẩu nêu trên; Châu Kim L đã chết. Các tài khoản còn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã ủy thác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Thanh Hóa và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, thành phố Hồ Chí Minh nhưng không có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan tiếp tục điều tra, xác minh đối với các số tài khoản liên quan đến Dương Thị Thu H1 và Phạm Thị Kim T.

Đối với các số tài khoản chuyển số tiền 34.500.000 đồng đến tài khoản của Vũ Văn C gồm: tài khoản Ngân hàng TNHH MTV Đ2 số 70370300113600011 mang tên Phạm Văn H2, sinh năm 1992, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng chuyển 12.500.000 đồng. Tài khoản tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần Q2 (M2) số 1277312030047 mang tên Trần Ngọc Q, sinh năm 1991 trú tại ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang chuyển 18.000.000 đồng. Tài khoản tài khoản Ngân hàng thương mại cổ phần V và Phát triển số 4410045668878 mang tên Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1991 trú tại thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước chuyển 4.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định Phạm Văn H2 và Nguyễn Xuân T1 không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã ủy thác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh An Giang nhưng không có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan tiếp tục điều tra, xác minh đối với các số tài khoản liên quan đến Trần Ngọc Q, Phạm Văn H2 và Nguyễn Xuân T1.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn C phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y72 5G, màu tím xanh và số tiền 34.500.000 đồng (ba mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong và 01 sim có số ICCID 8984048000313572805.

(Chi tiết như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- VKSND huyện K: 03 bản;
- CQĐT Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu tòa: 03 bản;
(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trịnh Thị Hoài Thu